

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2019/HS-ST

Ngày: 16 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Vòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hải Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại Nhà văn hoá tổ dân phố 3 Phương Xuân, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/5/1984, tại Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: T, xã Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam. tôn giáo: Không; con ông: Đặng Văn N (Đã chết); con bà: Đoàn Thị V; sinh năm: 1949; hiện trú tại: Thôn, xã Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; vợ: Trương Thị Lan Ph (đã ly hôn); sinh năm 1984; nghề nghiệp: Lao động tự do, hiện trú tại: TDP , phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Ngày 31/12/2007 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 29/11/2012 bị TAND huyện Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 14/12/2012 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt 21 tháng tù; ngày 04/12/2014 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không.

Quá trình bản thân: Ngày 27/12/2000 bị UBND tỉnh Quảng Bình ra quyết

định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 22/12/2005 trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng; ngày 31/12/2007 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 01/9/2009 ra trại; ngày 29/11/2012 bị TAND huyện Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 14/12/2012 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt 21 tháng tù, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 01/3/2014 ra trại; ngày 04/12/2014 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 04/8/2015 ra trại; ngày 14/9/2016 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 04/6/2017 ra trại; ngày 05/7/2017, sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 09/4/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị M, sinh 1992; địa chỉ: Thôn, xã Bảo N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Trung Th, sinh 1990; địa chỉ: Tổ dân phố , phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12h00 phút ngày 23/10/2018, Đặng Văn T đi quanh khu vực xã B, thành phố Đồng Hới tìm nhà nào sơ hở để lấy trộm tài sản. Khi đến trước nhà chị Nguyễn Thị M ở thôn H, Đồng Hới, phát hiện cửa phòng bếp mở, quan sát xung quanh không có người T đột nhập vào trong nhà qua lối cửa hông phòng bếp, đi vào trong phòng ngủ lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu HUAWEI, 01 máy ĐTDĐ hiệu NOKIA 150, 01 máy ĐTDĐ hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME. Sau khi lấy được tài sản, trên đường về nhà T ném máy tính bảng hiệu HUAWEI và máy ĐTDĐ hiệu NOKIA 150 bên vệ đường do máy cũ. Đến khoảng 15h00 cùng ngày, T mang máy ĐTDĐ hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME đến tiệm cầm đồ Anh T ở TDP 2, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới tiêu thụ. Khi đang thương lượng để bán điện thoại cho anh Hoàng Trung Th, là chủ tiệm cầm đồ Anh T. T thấy đông người sợ bị phát hiện nên đã để máy điện thoại tại quán rồi bỏ đi. Đến ngày 18/02/2019 anh Hoàng Trung Th đến giao nộp chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới để điều tra vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL- ĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 máy tính bảng hiệu HUAWEI trị

giá 1.000.000 đồng; 01 máy ĐTDD hiệu NOKIA 150 trị giá 500.000 đồng; 01 máy ĐTDD hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME trị giá 3.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản toàn bộ là 4.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị M 01 máy ĐTDD hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME. Đối với 01 máy tính bảng hiệu HUAWEI và 01 máy ĐTDD hiệu NOKIA 150 quá trình điều tra không truy tìm được.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình Đặng Văn T đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị M 1.500.000 đồng, chị M không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Văn T từ 42 đến 48 tháng tù.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định được, khoảng 12h 00phút ngày 23/10/2018, T đi quanh khu vực xã B tìm nhà nào sơ hở để lấy trộm tài sản, khi đến trước nhà chị M phát hiện cửa phòng bếp mở, quan sát xung quanh không có người T đột nhập vào trong nhà qua lối cửa hông phòng bếp, đi vào trong phòng ngủ lấy trộm 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di động NOKIA, 01 máy điện thoại hiệu SAMSUNG. Sau khi lấy được tài sản, trên đường về nhà T ném máy tính bảng và 01 điện thoại di động NOKIA bên vệ

đườngdo đã củ, đến khoảng 15h00 cùng ngày, T mang điện thoại hiệu SAMSUNG đến tiệm cầm đồ Anh T tiêu thụ, khi đang thương lượng để bán điện thoại thấy đông người sợ bị phát hiện nên đã để máy điện thoại tại quán rồi bỏ đi. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, 01 máy tính bảng trị giá 1.000.000 đồng; 01 máy điện thoại hiệu NOKIA trị giá 500.000 đồng; 01 máy điện thoại hiệu SAMSUNG trị giá 3.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản mà T trộm là 4.500.000 đồng, trước khi trộm cắp tài sản của chị M, T có 4 tiền án nên trong lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, hành vi của T đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân làm cho quần chúng nhân dân hết sức lo lắng bất bình. Hành vi đó xác định được bị cáo do hám lời, muốn ăn chơi đua đòi, không chịu lao động mà bằng việc trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trước lần phạm tội này T có 4 tiền án nên bị truy tố theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là tái phạm nguy hiểm nên T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm nguy hiểm theo quy định tại đoạn 2 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cũng xem xét cho Thu một số tình tiết giảm nhẹ, tại Cơ quan điều tra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX cũng xem xét cho T được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là mẹ T bà Đoàn Thị V tham gia thanh niên xung phong được Chủ tịch nước tặng anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình tặng Bằng khen có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng kỷ niệm Chương chiến sỹ Trường sơn.

[6] Trong vụ án có Hoàng Trung Th là người cất giữ máy điện thoại hiệu SAMSUNG T trộm, nhưng Th không biết nguồn gốc tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Nhưng tại phiên tòa, cần nhắc nhở để rút kinh nghiệm nâng cao ý thức đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Thu trộm của chị M 01 máy tính bảng hiệu, 01 máy ĐTDĐ hiệu NOKIA, 01 máy ĐTDĐ hiệu SAMSUNG, quá trình điều tra đã thu giữ điện thoại hiệu SAMSUNG trả cho chị M, còn máy tính bảng, 01 máy điện thoại di động hiệu NOKIA không thu hồi được quá trình điều tra T đã bồi thường cho chị M 1.500.000đ, chị M không yêu cầu T bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an điều tra đã trả lại cho người bị hại nên không xem xét giải quyết.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về điều luật: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.
3. Về hình phạt: Xử phạt Đặng Văn T 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 09/4/2019.
4. Về dân sự: Đặng Văn T đã bồi thường cho người bị hại nay không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.
5. Về vật chứng: Cơ quan Công an điều tra đã trả lại cho người bị hại nên không xem xét giải quyết.
6. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/7/2019, đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc